

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: **39/2025/TLST-HNGĐ** ngày **18/3/2025** giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm: 1991; Địa chỉ: **Thôn T, xã M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.**

- Bị đơn: Anh Trần Văn N, sinh năm: 1992; Địa chỉ: **Thôn T, xã M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.**

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành lập ngày 24/3/2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 24/3/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị L và anh Trần Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao cả hai con chung Trần Thị Lê N1, sinh ngày 12/8/2015 và Trần Thị Lê V, sinh ngày 04/5/2024 cho chị Lê Thị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi về việc nuôi con.

Anh Trần Văn N đóng góp phí tổn nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000đồng (năm triệu đồng)/2 con kể từ tháng 4/2025 cho đến khi các con Trần Thị Lê N1 và Trần Thị Lê V đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi về việc nuôi con; phương thức cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 01 lần.

Anh Trần Văn N có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cấm hay cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Lê Thị L chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006276 ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND xã Mỹ Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh (*để ghi vào sổ hộ tịch*);
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Đào